

QUAN ĐIỂM HỒ CHÍ MINH VỀ MỐI QUAN HỆ GIỮA CON NGƯỜI VÀ VŨ KHÍ TRONG HOẠT ĐỘNG QUÂN SỰ, VẬN DỤNG TRONG BẢO VỆ TỔ QUỐC HIỆN NAY

TRẦN VĂN PHƯƠNG(*)

Tóm tắt: Chủ tịch Hồ Chí Minh - nhà tư tưởng vĩ đại, nhà chiến lược quân sự thiên tài của dân tộc, Người đã đặt nền móng cho việc xây dựng lực lượng vũ trang nhân dân, nền quốc phòng toàn dân và nghệ thuật chiến tranh nhân dân Việt Nam trong thời đại mới. Nét đặc sắc trong tư tưởng quân sự của Người là luôn coi trọng và giải quyết tốt mối quan hệ giữa con người và vũ khí. Nhận thức và giải quyết đúng đắn mối quan hệ này là cơ sở để Đảng ta vận dụng và nâng cao sức mạnh quân sự trong bảo vệ Tổ quốc hiện nay.

Từ khóa: Con người; Hoạt động quân sự; Hồ Chí Minh; Vũ khí.

HO CHI MINH'S VIEWS ON THE RELATIONSHIP BETWEEN HUMANS AND WEAPONS IN MILITARY ACTIVITIES, APPLIED IN THE DEFENSE OF THE FATHERLAND TODAY

Summary: President Ho Chi Minh - a great thinker, a genius military strategist of the nation, laid the foundation for building the people's armed forces, the national defense and the art of war of the Vietnamese people in the new era. The unique feature in his military thought is always to respect and properly resolve the relationship between people and weapons. Recognizing and properly resolving this relationship is the basis for our Party to apply and enhance military strength in defending the Fatherland today.

Keywords: Ho Chi Minh; Military activities; People; Weapons.

Ngày nhận bài: 19/9/2024; Ngày gửi phản biện: 04/10/2024; Ngày duyệt đăng bài: 06/10/2025.

1. Đặt vấn đề

Trong điều kiện cách mạng Việt Nam đứng trước muôn vàn khó khăn, phải đối đầu với kẻ địch có tiềm lực mạnh cả về kinh tế và quân sự; nhưng với tầm nhìn chiến lược của một nhà tư tưởng, nhà quân sự tài ba, Hồ Chí Minh đã có những quan điểm sáng tạo, đúng đắn, giải quyết thành công mối quan hệ giữa con người và vũ khí. Quan điểm của Người trở thành cơ sở khoa học cho việc hình thành đường lối

(*) Khoa Hồ Chí Minh học, Học viện Chính trị, Bộ Quốc phòng.

cách mạng, đường lối quân sự của Đảng, dẫn dắt quân đội và nhân dân Việt Nam đến những thắng lợi vĩ đại, đưa công cuộc đấu tranh giải phóng dân tộc và bảo vệ Tổ quốc của nhân dân Việt Nam đến thắng lợi hoàn toàn, góp phần to lớn vào sự nghiệp cách mạng chung của nhân dân yêu chuộng hòa bình trên thế giới. Hiện nay, quan điểm của Người còn nguyên giá trị lí luận và thực tiễn sâu sắc; tiếp tục soi đường cho sự nghiệp xây dựng và bảo vệ vững chắc Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa.

2. Nội dung nghiên cứu

2.1. Quan điểm của Hồ Chí Minh về mối quan hệ giữa con người và vũ khí trong hoạt động quân sự

Một là, con người là chủ thể giữ vai trò quyết định trong hoạt động quân sự.

Con người là vấn đề trung tâm xuyên suốt và được biểu hiện rất phong phú, đa dạng trong toàn bộ hệ thống tư tưởng Hồ Chí Minh. Theo Hồ Chí Minh, trong hoạt động quân sự, con người là lực lượng toàn dân, trong đó lực lượng vũ trang là nòng cốt; cũng theo Người, kẻ thù của nhân dân Việt Nam rất mạnh về quân sự và vũ khí trang bị. Do vậy, để thắng kẻ thù không chỉ dựa vào lực lượng vũ trang mà trước hết phải dựa vào lực lượng của toàn dân, Người nhấn mạnh: “Vì chúng ta quên một lẽ rất giản đơn, dễ hiểu: tức là vô luận việc gì, đều do người làm ra, và từ nhỏ đến to, từ gần đến xa, đều thế cả” (Hồ Chí Minh, 2011, tập 5, tr. 281). Trong hoạt động quân sự cũng vậy, con người là chủ thể giữ vai trò quyết định. Bởi vì, hoạt động quân sự là hoạt động của con người, do con người tiến hành nhằm thực hiện các mục đích quân sự mà con người đề ra và luôn phụ thuộc vào trình độ, ý chí và quyết tâm của con người. Cho nên, tất cả mọi hoạt động quân sự từ việc xác định mục đích, chủ trương, biện pháp, kế hoạch tác chiến, tổ chức bảo đảm thực hành chiến đấu, v.v. đều do con người quyết định. Đặc biệt trong mối quan hệ với vũ khí, con người càng giữ vai trò quyết định hơn, Hồ Chí Minh chỉ rõ: “Vũ khí tốt mà tinh thần hèn, thì cùng vô dụng” (Hồ Chí Minh, 2011, tập 7, tr. 460). Giữa năm 1948, khi đến thăm Trung đoàn Sông Lô đóng quân ở Đoan Hùng (Phú Thọ), Người nhấn mạnh: “Vũ khí là quan trọng, nhưng con người mới quyết định” (Bộ Quốc phòng - Viện Lịch sử Quân sự Việt Nam, 2011, tr. 281).

Không chỉ sáng tạo ra vũ khí, con người còn là chủ thể trực tiếp sử dụng, cải tiến, sửa chữa, nâng cao khả năng và phát huy tính năng, tác dụng, sức mạnh của vũ khí trong thực tiễn hoạt động quân sự. Nói chuyện ở lớp chính huấn cán bộ trí thức, ngày 7 tháng 8 năm 1953, khi trả lời câu hỏi sức ta mạnh hơn hay Pháp mạnh hơn? Hồ Chí Minh giải thích: “Nói về súng, đạn, xe tăng, máy bay thì có cái ta không có. Nhưng tại sao ta nói ta mạnh hơn? Vì thể của ta mạnh hơn. Nói về người lính. Tinh thần anh lính đứng đằng sau khẩu đại bác của địch rất thấp, nên đại bác chỉ là một cục sắt. Còn bộ đội của ta chỉ có tiểu liên nhưng biết vì ai mà đánh, đánh như thế nào,

nên tin ở kháng chiến nhất định thắng lợi, tin vào lực lượng tinh thần của dân ta, cái gì làm cũng được” (Hồ Chí Minh, 2011, tập 8, tr. 199).

Như vậy, theo Hồ Chí Minh, con người là chủ thể giữ vai trò quyết định mọi hoạt động quân sự. Đối với vũ khí, con người là chủ thể sáng tạo, cải tiến, sửa chữa, nâng cấp và trực tiếp sử dụng, phát huy hiệu quả. Trong điều kiện chiến tranh hiện đại với việc sử dụng vũ khí công nghệ cao, thì con người vẫn giữ vai trò quyết định. Do đó, để nâng cao sức mạnh quân sự cần phải luôn coi trọng việc đào tạo, bồi dưỡng nâng cao chất lượng con người, nhất là về bản lĩnh, tinh thần chiến đấu, trình độ kỹ thuật, chiến thuật, cũng như thể chất, thể lực, v.v..

Hai là, vũ khí là công cụ, phương tiện chiến đấu và giữ vai trò hết sức quan trọng trong hoạt động quân sự.

Trong khi khẳng định vai trò quyết định hoạt động quân sự thuộc về con người với đầy đủ bản lĩnh, ý chí, tinh thần, quyết tâm, niềm tin, trí tuệ và kỹ năng, v.v. Hồ Chí Minh cũng đồng thời nhấn mạnh tới vai trò to lớn của chất lượng và số lượng vũ khí quân sự. Người cho rằng, đây là yếu tố hết sức quan trọng, ảnh hưởng trực tiếp đến khả năng hoàn thành nhiệm vụ chiến đấu của cán bộ, chiến sĩ và nhân dân, cũng như sức mạnh hoạt động quân sự và sự thắng bại của chiến tranh. Vì thế, Người chỉ rõ: “Đánh giặc, trước hết phải có vũ khí, mà vũ khí đầu tiên của ta là gậy tầm vông. Ta dùng gậy tầm vông để chống lại máy bay, xe tăng, đại bác và tàu chiến của Pháp, Mỹ” (Hồ Chí Minh, 2011, tập 11, tr. 397) để khẳng định vai trò của vũ khí trong hoạt động quân sự. Trong bài viết: “Nhiệm vụ chính trong giai đoạn mới”, ngày 30 tháng 4 năm 1949, Người nhấn mạnh: Đối với việc “Công” phải: “Chế nhiều vũ khí, dụng cụ, sản phẩm để đánh giặc và để cung cấp cho nhân dân” (Hồ Chí Minh, 2011, tập 6, tr. 59).

Vũ khí là công cụ phương tiện chủ yếu bảo đảm cho con người có đủ điều kiện để thực hiện tốt nhất nhiệm vụ chiến đấu được giao; vừa là công cụ tiến công, vừa là công cụ phòng thủ trong hoạt động quân sự. Đồng thời, vũ khí cũng là lá chắn để bảo vệ an toàn cho con người và các mục tiêu khỏi sự phá hoại do đối phương gây ra. Vì thế, con người nhất thiết phải được trang bị vũ khí để họ có đủ điều kiện để thực hiện nhiệm vụ chiến đấu. Nếu không được trang bị hoặc trang bị không đầy đủ vũ khí, thì cơ hội giành chiến thắng của họ rất thấp, có thể bị thất bại, thậm chí bị tiêu diệt bởi đối phương. Minh chứng cho điều này, Hồ Chí Minh đã chỉ ra nguyên nhân thất bại của cách mạng Nga năm 1905 là do: “Chưa vận động lính và súng ống khí giới của dân ít quá” (Hồ Chí Minh, 2011, tập 2, tr. 301). Sau này, khi bàn về những thành công của Liên Xô, Người nhấn mạnh: “Về khoa học kỹ thuật, thì ngày nay Liên Xô đã hơn hẳn Mỹ trong nhiều ngành như tên lửa qua các lục địa, vệ tinh nhân tạo, tàu phá băng chạy bằng sức nguyên tử, v.v.” (Hồ Chí Minh, 2011, tập 11, tr. 240).

Thực tế cách mạng Việt Nam cho thấy, nhờ phát huy tinh thần tự lực, tự cường, tự sáng tạo và sản xuất vũ khí; nhờ tinh thần mưu trí, dũng cảm chiến đấu, cướp vũ khí của địch để trang bị cho mình và nhờ có sự viện trợ, giúp đỡ của bạn bè quốc tế mà quân đội và nhân dân Việt Nam đã có đủ vũ khí trang bị kỹ thuật và phương tiện chiến tranh cần thiết để chiến đấu và chiến thắng kẻ thù xâm lược. Vì thế, vai trò của vũ khí trong hoạt động quân sự là rất quan trọng và cần thiết.

Ba là, mối quan hệ thống nhất, chặt chẽ giữa con người và vũ khí là yếu tố cơ bản nhất để nâng cao sức mạnh trong hoạt động quân sự.

Theo Hồ Chí Minh, sức mạnh trong hoạt động quân sự thể hiện ở sự tác động, ảnh hưởng qua lại lẫn nhau giữa hai yếu tố con người và vũ khí, Người chỉ rõ: “Không thể cậy vũ khí mà có thể quyết định được thắng lợi. Phải xem những người cầm vũ khí có phải là những chiến sĩ hăng hái đánh trận không” (Hồ Chí Minh, 2011, tập 4, tr. 527). Theo đó, sức mạnh của vũ khí tự thân nó chưa thể khẳng định được hiệu quả trong chiến đấu, mà phải thông qua yếu tố con người để phát huy tác dụng. Bằng tài năng, trí tuệ, bản lĩnh và tinh thần quyết tâm của mình, con người làm cho vũ khí phát huy hết tính năng, hiệu quả, nâng cao uy lực và sức mạnh. Ngược lại, với sức mạnh sẵn có như hỏa lực, tốc độ, cơ động, trinh sát thu thập và xử lý dữ liệu, tự điều khiển, v.v. vũ khí giúp con người có thêm niềm tin, yên tâm và chiến đấu dũng cảm hơn so với khả năng sẵn có của họ. Hồ Chí Minh khẳng định: “Vấn đề là ở chỗ tinh thần của con người phải truyền qua súng, tức là làm sao phải có kỹ thuật giỏi” (Hồ Chí Minh, 2011, tập 14, tr. 573). Vì thế, sức mạnh của hoạt động quân sự là sức mạnh của sự kết hợp, thống nhất chặt chẽ giữa hai yếu tố con người và vũ khí.

Theo Hồ Chí Minh, mối quan hệ giữa hai yếu tố con người và vũ khí luôn là mối quan hệ cơ bản nhất, có ý nghĩa quyết định sức mạnh chiến đấu của lực lượng vũ trang, sức mạnh quân sự của một quốc gia. Giải quyết tốt mối quan hệ giữa con người và vũ khí, tạo sự kết hợp thống nhất, chặt chẽ hai yếu tố nhằm phát huy cao nhất sức mạnh của con người và uy lực của vũ khí để đạt được hiệu suất chiến đấu cao là yêu cầu khách quan của hoạt động quân sự. Đặc biệt, trong điều kiện cách mạng Việt Nam phải đấu tranh chống lại kẻ địch mạnh về kinh tế và quân sự, nhất là về vũ khí trang bị kỹ thuật như thực dân Pháp và đế quốc Mỹ, thì việc giải quyết đúng đắn, phù hợp mối quan hệ giữa con người và vũ khí ngày càng có ý nghĩa quan trọng. Ngày 11 tháng 5 năm 1969, nói chuyện với cán bộ cao cấp toàn quân, Hồ Chí Minh căn dặn: “Phải xây dựng lực lượng thật tốt, chất lượng thật cao. Luôn cảnh giác, sẵn sàng chiến đấu và chiến đấu giỏi, bảo vệ tốt miền Bắc xã hội chủ nghĩa. Chú ý tiết kiệm sức người và sức của, giữ gìn thật tốt vũ khí, trang bị” (Hồ Chí Minh, 2011, tập 15, tr. 568).

Như vậy, quan điểm của Hồ Chí Minh về mối quan hệ giữa con người và vũ khí trong hoạt động quân sự là một trong những vấn đề cơ bản của cách mạng Việt Nam.

Giải quyết tốt mối quan hệ này nhằm phát huy cao nhất sức mạnh của cả con người và vũ khí, tạo ra sức mạnh tổng hợp cho cách mạng. Những quan điểm trên của Hồ Chí Minh đã định hướng cho việc giải quyết mối quan hệ giữa con người và vũ khí trong hoạt động quân sự của cách mạng Việt Nam một cách thấu đáo và hiệu quả. Nhờ đó mà tinh thần, trí tuệ con người Việt Nam được phát huy và nhân lên gấp bội thông qua sức mạnh của vũ khí, góp phần đưa cách mạng Việt Nam lập nên những thắng lợi vĩ đại trong sự nghiệp đấu tranh giải phóng dân tộc và bảo vệ Tổ quốc.

2.2. Vận dụng quan điểm Hồ Chí Minh về mối quan hệ giữa con người và vũ khí trong bảo vệ Tổ quốc hiện nay

Hiện nay, cách mạng khoa học công nghệ, nhất là công nghệ số, trí tuệ nhân tạo phát triển mạnh mẽ, tạo đột phá trên nhiều lĩnh vực, trong đó có khoa học kỹ thuật quân sự. Vận dụng quan điểm Hồ Chí Minh về chủ trương giải quyết mối quan hệ giữa con người và vũ khí, những năm qua, Đảng, Nhà nước ta ngày càng nhận thức đầy đủ, toàn diện hơn về nhiệm vụ bảo vệ Tổ quốc; đồng thời đặt ra yêu cầu rất cao về giải quyết mối quan hệ giữa con người và vũ khí trong hoạt động quân sự. Theo đó, Đảng ta nhấn mạnh: “Phát huy cao nhất sức mạnh tổng hợp của toàn dân tộc, của cả hệ thống chính trị kết hợp với sức mạnh thời đại, tranh thủ tối đa sự đồng tình, ủng hộ của cộng đồng quốc tế để bảo vệ vững chắc độc lập, chủ quyền, thống nhất, toàn vẹn lãnh thổ của Tổ quốc...” (Đảng Cộng sản Việt Nam, 2021, tập 1, tr. 155 - 156).

Xuất phát từ nhiệm vụ bảo vệ Tổ quốc trong tình hình mới, công tác xây dựng con người trong hoạt động quân sự được Đảng ta đặc biệt quan tâm, nhất là đội ngũ cán bộ, nhân viên kỹ thuật, vì vậy phải quan tâm chăm lo xây dựng đội ngũ cán bộ, nhân viên kỹ thuật có đủ số lượng, cơ cấu hợp lý, chất lượng cao, đó là khâu then chốt trong công tác xây dựng tổ chức đảng, xây dựng cơ quan, đơn vị kỹ thuật vững mạnh toàn diện, là nhân tố có ý nghĩa quyết định đến chất lượng, hiệu quả của vũ khí, trang bị kỹ thuật. Nghị quyết số 109-NQ/QUTW về xây dựng đội ngũ cán bộ trong quân đội, nhất là cấp chiến dịch, chiến lược đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ trong tình hình mới xác định rõ: “phát triển toàn diện, chuyên nghiệp, chất lượng cao, có số lượng, cơ cấu hợp lý, bảo đảm sự chuyển tiếp vững vàng giữa các thế hệ; có trình độ ngoại ngữ, tin học theo yêu cầu chức danh đảm nhiệm, hình thành đội ngũ chuyên gia đầu ngành, các nhà khoa học ở những lĩnh vực trọng điểm, có thể mạnh, đạt trình độ ngang tầm khu vực, thế giới; có khả năng làm việc trong môi trường quốc tế, thuộc lĩnh vực ngành, chuyên ngành đảm nhiệm” (Quân ủy Trung ương, 2020, tr. 5 - 6).

Trong công tác bảo đảm vũ khí, trang bị kỹ thuật, Nghị quyết số 1656-NQ/QUTW của Quân ủy Trung ương về lãnh đạo công tác kỹ thuật đến năm 2030 và những năm tiếp theo, đã hướng sự nỗ lực phân đấu của tất cả các tổ chức, các lực lượng,

các cơ quan, đơn vị vào thực hiện thắng lợi mục tiêu: “Tập trung nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác kỹ thuật nhằm bảo đảm kịp thời, đầy đủ trang bị kỹ thuật có chất lượng tốt, đồng bộ cho quân đội, đáp ứng tốt yêu cầu nhiệm vụ bảo vệ Tổ quốc trong tình hình mới; tạo sự chuyển biến cơ bản, toàn diện về nhận thức, tổ chức, hệ thống cơ sở kỹ thuật và cơ chế quản lý, chỉ đạo công tác kỹ thuật. Xây dựng ngành kỹ thuật vững mạnh, tinh gọn, thống nhất, đồng bộ, hiệu quả, góp phần xây dựng Quân đội hiện đại” (Quân ủy Trung ương, 2022, tr. 3).

Trên cơ sở kết hợp đúng đắn và vận dụng sáng tạo học thuyết quân sự Mác - Lênin, truyền thống quân sự của dân tộc mà cốt lõi là tư tưởng quân sự Hồ Chí Minh, trong đó có quan điểm về mối quan hệ giữa con người và vũ khí, Đảng Cộng sản Việt Nam đã đề ra và tổ chức thực hiện thắng lợi đường lối cách mạng trong điều kiện mới, phát huy cao nhất sức mạnh con người, kết hợp với vũ khí tạo ra sức mạnh tổng hợp để kiến tạo cơ đồ, tiềm lực, vị thế và uy tín của đất nước. Thực tiễn lịch sử đã chứng minh, thành công của sự nghiệp đấu tranh giải phóng dân tộc và chiến tranh bảo vệ Tổ quốc bắt nguồn trước hết từ đường lối chính trị, đường lối quân sự đúng đắn, sáng tạo của Đảng mà ở đó quan điểm Hồ Chí Minh về mối quan hệ giữa con người và vũ khí là cơ sở nền tảng, có ý nghĩa quyết định. Đây chính là cơ sở khoa học vững chắc cho việc hình thành học thuyết quân sự Việt Nam trong thời đại mới.

Tuy nhiên, trước sự phát triển mạnh mẽ của khoa học, kỹ thuật và công nghệ; những diễn biến mới về tình hình kinh tế, chính trị, xã hội trong nước; tình hình thế giới, khu vực đang trải qua những biến động to lớn, nhanh chóng, phức tạp, khó dự báo. Mặt khác, các lực lượng hiếu chiến đang đẩy mạnh các hoạt động tuyên truyền, khuếch trương, đề cao và tuyệt đối hóa vai trò của vũ khí, hạ thấp vai trò của con người trong hoạt động quân sự; làm cho cán bộ, chiến sĩ và nhân dân lo lắng trước sức mạnh của vũ khí hiện đại, thiếu tin tưởng vào sức mạnh của lực lượng và phương tiện hiện có, thiếu quyết tâm chiến đấu và lòng tin vào sức mạnh chính trị - tinh thần. Từ những vấn đề trên, đòi hỏi phải tăng cường sức mạnh quốc phòng - an ninh, nâng cao sức mạnh chiến đấu của cả dân tộc, trong đó việc giải quyết tốt mối quan hệ giữa con người và vũ khí trong hoạt động quân sự là vấn đề cơ bản, có ý nghĩa quyết định. Bởi lẽ, trong tương lai, nếu chiến tranh xảy ra, cách mạng Việt Nam sẽ phải đối diện với một cuộc chiến tranh mới - chiến tranh bằng vũ khí công nghệ cao. Trong cuộc chiến tranh ấy, mặc dù vũ khí hiện đại được sử dụng phổ biến và chiếm ưu thế, song cũng không thể tách rời hoặc thay thế được vai trò quyết định của con người. Theo đó, con người và vũ khí trang bị vẫn là hai yếu tố cơ bản làm nên sức mạnh chiến đấu của lực lượng vũ trang, sức mạnh quân sự của quốc gia. Trên cơ sở những quan điểm cơ bản của Hồ Chí Minh về mối quan hệ giữa con người và vũ khí trong hoạt động quân sự, bám sát tình hình thế giới và trong nước;

Để vận dụng có hiệu quả quan điểm của Hồ Chí Minh trong bảo vệ Tổ quốc hiện nay, cần quán triệt và thực hiện tốt một số giải pháp cơ bản sau:

Một là, phát huy nhân tố con người, thực hiện chiến lược chiến tranh nhân dân trong bảo vệ Tổ quốc.

Đảng ta xác định: “Phát triển con người toàn diện và xây dựng nền văn hóa Việt Nam tiên tiến, đậm đà bản sắc dân tộc để văn hóa, con người Việt Nam thực sự trở thành sức mạnh nội sinh, động lực phát triển đất nước và bảo vệ Tổ quốc” (Đảng Cộng sản Việt Nam, 2021, tập 1, tr. 115). Để phát huy sức mạnh toàn dân tộc, thực hiện chiến lược chiến tranh nhân dân bảo vệ Tổ quốc, trước hết cần bồi dưỡng, giáo dục con người một cách toàn diện với những chuẩn mực đạo đức, nhân cách, lối sống, trí tuệ và năng lực làm việc. Tập trung giáo dục nâng cao lòng yêu nước, tinh thần tự hào dân tộc, ý chí quyết tâm, tinh thần dũng cảm trong đấu tranh chống giặc ngoại xâm; huấn luyện những kiến thức quân sự cần thiết về kỹ thuật - chiến thuật, nhất là kiến thức về khoa học kỹ thuật để có thể làm chủ được vũ khí trang bị hiện đại. Cùng với đó, cần mở rộng dân chủ, phát huy quyền làm chủ của nhân dân, xây dựng khối đại đoàn kết dân tộc vững chắc, quan tâm giải quyết kịp thời những nguyện vọng chính đáng của nhân dân; phát triển kinh tế, không ngừng nâng cao đời sống vật chất và tinh thần của nhân dân nhằm xây dựng và củng cố niềm tin của quần chúng nhân dân đối với Đảng, Nhà nước và chế độ.

Hai là, xây dựng nền quốc phòng toàn dân vững mạnh, lấy xây dựng lực lượng vũ trang làm nòng cốt.

Củng cố quốc phòng, an ninh, bảo vệ vững chắc Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa là nhiệm vụ trọng yếu, thường xuyên của Đảng, Nhà nước, hệ thống chính trị và toàn dân, trong đó Quân đội nhân dân và Công an nhân dân là nòng cốt. Xây dựng nền quốc phòng toàn dân vững mạnh cần tập trung vào bốn tiềm lực cơ bản là: tiềm lực chính trị tinh thần, tiềm lực kinh tế, tiềm lực khoa học công nghệ và tiềm lực quân sự. Trong đó, tiềm lực chính trị - tinh thần là nhân tố quyết định, tiềm lực kinh tế và khoa học kỹ thuật là rất quan trọng, không thể thiếu, tiềm lực quân sự là hạt nhân nòng cốt. Xây dựng tiềm lực quân sự là hạt nhân nòng cốt, trước hết cần tăng cường sự lãnh đạo của Đảng trong các hoạt động quân sự; quán triệt thực hiện thắng lợi Nghị quyết số 1659-NQ/QUTW ngày 20/12/2022 của Quân ủy Trung ương về nâng cao chất lượng huấn luyện giai đoạn 2023 - 2030 và những năm tiếp theo; xây dựng đội ngũ cán bộ, đảng viên, sĩ quan có chất lượng cao đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ trong tình hình mới theo đúng phương châm “Cơ bản - Thiết thực - Vững chắc”, coi trọng huấn luyện đồng bộ, chuyên sâu, theo hướng hiện đại; kết hợp chặt chẽ giữa huấn luyện với giáo dục chính trị; giáo dục, đào tạo gắn với huấn luyện, chiến đấu; huấn luyện sát nhiệm vụ, đối tượng, địa bàn, môi trường tác chiến và thực tế chiến đấu, có cường độ cao, lấy thực hành làm chính.

Ba là, đẩy mạnh nghiên cứu, ứng dụng khoa học, kỹ thuật và công nghệ, không ngừng nâng cao chất lượng vũ khí trang bị kỹ thuật quân sự.

Xây dựng, phát triển nền công nghiệp quốc phòng, công nghiệp an ninh hiện đại, lưỡng dụng vừa đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ bảo vệ Tổ quốc, vừa góp phần quan trọng phát triển kinh tế - xã hội là chủ trương chiến lược. Tập trung nghiên cứu, sản xuất và làm chủ các loại vũ khí trang bị kỹ thuật, khí tài hiện đại và chiến lược trên 5 nhóm sản phẩm chính được xác định trong Nghị quyết số 08-NQ/TW ngày 26/1/2022 của Bộ Chính trị. Ưu tiên đào tạo những ngành kỹ thuật, công nghệ đặc thù, nhất là lĩnh vực công nghệ cao, như: Thiết kế, chế tạo, cải tiến vũ khí trang bị kỹ thuật; thiết kế, chế tạo tên lửa, vũ khí có điều khiển, đóng tàu, xe quân sự, công nghệ vật liệu mới, công nghệ điện tử - tin học, tự động hóa và điều khiển, hóa chất, cơ khí chính xác, luyện kim, gia công áp lực, v.v.. Theo đó, cần quán triệt và thực hiện có hiệu quả Nghị quyết số 1652-NQ/QUTW, ngày 20/12/2022 của Quân ủy Trung ương về lãnh đạo công tác khoa học quân sự đến năm 2030 và những năm tiếp theo; Nghị quyết số 1656-NQ/QUTW, ngày 20/12/2022 của Quân ủy Trung ương về lãnh đạo công tác Kỹ thuật đến năm 2030 và những năm tiếp theo. Phát huy tốt vai trò của đội ngũ cán bộ khoa học kỹ thuật quân sự, đi tắt, đón đầu công nghệ mới phù hợp với điều kiện kinh tế đất nước; đầu tư có chiều sâu cho các cơ sở sản xuất, sửa chữa vũ khí trang bị kỹ thuật quân sự; phát triển công nghệ lưỡng dụng; tăng cường hợp tác quân sự với bạn bè quốc tế. Cùng với đó, luôn phát huy tinh thần tự lực, tự cường của ngành kỹ thuật Quân đội, thực hiện đúng phương châm “giữ tốt, dung bền, an toàn, tiết kiệm” vũ khí trang bị kỹ thuật quân sự, sử dụng kết hợp chặt chẽ các loại vũ khí hiện đại và thô sơ để tạo ra sức mạnh tổng hợp trong huấn luyện sẵn sàng chiến đấu và chiến đấu.

Bốn là, đẩy mạnh nghiên cứu, vận dụng nghệ thuật quân sự Việt Nam và mở rộng quan hệ đối ngoại trong lĩnh vực quân sự, quốc phòng.

Tiếp tục nghiên cứu, phát triển lý luận về quốc phòng, quân sự, an ninh, nghệ thuật quân sự, nghệ thuật bảo vệ an ninh quốc gia, an ninh xã hội trong tình hình mới. Tập trung nâng cao nhận thức và thực hiện tốt nghệ thuật phát huy sức mạnh của quần chúng nhân dân, toàn dân đánh giặc; quán triệt tư tưởng tiến công, giành và giữ quyền chủ động; vận dụng và phát triển sáng tạo cách đánh du kích, bí mật, bất ngờ, lấy ít địch nhiều, lấy nhỏ thắng lớn; kết hợp chặt chẽ các yếu tố lực - thế - thời - mưu, các hình thức đấu tranh, loại hình tác chiến. Đẩy mạnh công tác đối ngoại quốc phòng. Tiếp tục triển khai và thực hiện tích cực, đồng bộ, hiệu quả các cơ chế về hợp tác quốc phòng giữa Việt Nam với các nước. Tăng cường hoạt động giao lưu, hội thảo khoa học, hợp tác quốc tế về đào tạo cán bộ quân sự; tranh thủ sự ủng hộ, giúp đỡ của bạn bè quốc tế về công nghệ, vũ khí trang bị trong xây dựng

quân đội chính quy, hiện đại; chủ động phát hiện, ngăn ngừa từ sớm, từ xa, bảo vệ vững chắc Tổ quốc trong mọi tình huống.

3. Kết luận

Quan điểm Hồ Chí Minh về mối quan hệ giữa con người và vũ khí trong hoạt động quân sự là quan điểm khoa học, đúng đắn, sáng tạo, góp phần hình thành đường lối quân sự của Đảng, dẫn dắt quân đội và Nhân dân Việt Nam đến những thắng lợi vĩ đại. Trong giai đoạn cách mạng hiện nay, trước những diễn biến nhanh chóng, phức tạp, khó lường của tình hình thế giới, khu vực và trong nước, đòi hỏi toàn Đảng, toàn dân và toàn quân cần nghiên cứu, vận dụng và phát triển sáng tạo tư tưởng Hồ Chí Minh nói chung, quan điểm về mối quan hệ giữa con người và vũ khí nói riêng. Giải quyết tốt mối quan hệ này đòi hỏi phải có những chủ trương và giải pháp phù hợp, đồng bộ và hiệu quả. Trong đó, coi trọng phát huy nhân tố con người, phát huy sức mạnh của nhân dân, sức mạnh của dân tộc để bảo vệ Tổ quốc là vấn đề cơ bản xuyên suốt. Quán triệt, thực hiện tốt quan điểm của Người là hành động thiết thực góp phần tô thắm truyền thống 80 năm xây dựng, chiến đấu và trưởng thành của Quân đội ta; thực hiện thắng lợi mục tiêu xây dựng Quân đội nhân dân Việt Nam cách mạng, chính quy, tinh nhuệ, hiện đại, hoàn thành tốt mọi nhiệm vụ được giao, bảo vệ vững chắc Tổ quốc từ sớm, từ xa, tạo môi trường thuận lợi để xây dựng và phát triển đất nước phồn vinh, hạnh phúc.

Tài liệu tham khảo

1. Bộ Quốc phòng - Viện Lịch sử Quân sự Việt Nam. 2011. *Hồ Chí Minh biên niên sự kiện quân sự (1919 - 1969)*. Nxb. Quân đội nhân dân. Hà Nội.
2. Đảng Cộng sản Việt Nam. 2021. *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII*, tập 1. Nxb. Chính trị quốc gia Sự thật. Hà Nội.
3. Hồ Chí Minh. *Toàn tập* (15 tập: tập 2, 4, 5, 6, 7, 8, 11, 14, 15). 2011. Nxb. Chính trị quốc gia Sự thật. Hà Nội.
4. Quân ủy Trung ương. 2020. *Nghị quyết số 109-NQ/QUTW* ngày 11/2/2019 về xây dựng đội ngũ cán bộ trong Quân đội, nhất là cấp chiến dịch, chiến lược đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ trong tình hình mới. Hà Nội.
5. Quân ủy Trung ương. 2022. *Nghị quyết số 1659-NQ/QUTW* ngày 20/12/2022 về nâng cao chất lượng huấn luyện giai đoạn 2023 - 2030 và những năm tiếp theo. Hà Nội.
6. Quân ủy Trung ương. 2022. *Nghị quyết số 1656-NQ/QUTW* ngày 20/12/2022, Nghị quyết lãnh đạo công tác Kỹ thuật đến năm 2030 và những năm tiếp theo. Hà Nội.